

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: MẠNG MÁY TÍNH VÀ TRUYỀN THÔNG DỮ LIỆU
HƯỚNG CHUYÊN SÂU 1: MẠNG MÁY TÍNH
HƯỚNG CHUYÊN SÂU 2: TRUYỀN THÔNG DỮ LIỆU

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TH94014: PHÂN TÍCH NGHIỆP VỤ (BUSINESS ANALYTICS)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 8
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ 3 (Lý thuyết 3 – Thực hành 0- Tự học 9)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 30 tiết
 - ++ Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 15 tiết
- Giờ tự học: 135 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Khoa học máy tính
 - Khoa: Công nghệ thông tin
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chuyên môn	
CĐR2. Phân tích được các vấn đề cơ bản về công nghệ liên quan đến xây dựng và vận hành hệ thống thông tin.	2.1. Phân tích được các vấn đề cơ bản về công nghệ liên quan đến xây dựng hệ thống thông tin.
Kỹ năng chung	
CĐR4. Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong lĩnh vực Mạng máy tính và Truyền	4.1. Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ.

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
lĩnh vực Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu.	
CDR5. Sử dụng kỹ năng tư duy logic, kỹ năng phân biện và kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm vào việc giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu.	5.2. Vận dụng kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề chuyên môn.
Kỹ năng chuyên môn	
CDR6. Kết hợp các kỹ năng cơ bản để xây dựng và vận hành hệ thống thông tin.	6.1. Kết hợp các kỹ năng cơ bản để xây dựng hệ thống thông tin.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CDR9. Tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Có trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể.	9.2. Có trách nhiệm đối với cá nhân và tập thể.

* **Mục tiêu:** Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên

- Về kiến thức:

- o Hiểu biết về vai trò của phân tích nghiệp vụ: Sinh viên sẽ hiểu rõ vai trò và tầm quan trọng của phân tích nghiệp vụ trong quá trình phát triển hệ thống, từ việc xác định nhu cầu của khách hàng đến việc hỗ trợ các đội phát triển và quản lý dự án.
- o Phương pháp thu thập yêu cầu: Sinh viên học cách thu thập yêu cầu từ các bên liên quan (stakeholders) thông qua nhiều phương pháp khác nhau như phỏng vấn, khảo sát, quan sát, và hội thảo.
- o Phân tích và quản lý yêu cầu: Học phần giúp sinh viên nắm vững cách phân tích các yêu cầu hệ thống và nghiệp vụ, phân loại, ưu tiên và quản lý chúng trong suốt vòng đời của dự án phần mềm.
- o Kỹ thuật mô hình hóa nghiệp vụ: Sinh viên sẽ học các phương pháp và công cụ mô hình hóa quy trình nghiệp vụ để biểu diễn và tài liệu hóa các yêu cầu nghiệp vụ và hệ thống.
- o Xác định và đề xuất giải pháp: Sinh viên sẽ học cách đánh giá và đề xuất các giải pháp phù hợp cho các yêu cầu nghiệp vụ, bao gồm lựa chọn giải pháp kỹ thuật, phần mềm, hoặc thay đổi quy trình nghiệp vụ.

- Về kỹ năng:

- o Kỹ năng thu thập yêu cầu: Sinh viên có khả năng sử dụng nhiều phương pháp thu thập yêu cầu từ các bên liên quan (stakeholders) như phỏng vấn, khảo sát, hội thảo, và quan sát thực tế.
- o Kỹ năng phân tích yêu cầu: Sinh viên có khả năng phân tích, đánh giá và xác định các yêu cầu nghiệp vụ quan trọng, phân loại và tổ chức chúng một cách logic và rõ ràng.
- o Kỹ năng mô hình hóa quy trình nghiệp vụ: Sinh viên có thể sử dụng thành thạo các công cụ và phương pháp để mô hình hóa quy trình nghiệp vụ và hệ thống và các sơ đồ như sơ đồ lớp, sơ đồ hoạt động, và sơ đồ trình tự.